

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỤC NGẠN
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2021/HS-ST
Ngày 22-01-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC NGẠN, TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Khiết.

Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Ngọc Côn, ông Giáp Văn Phẩm.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Minh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: Ông Vương Văn Phong - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 01 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 02/2021/TLST-HS ngày 04 tháng 01 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2021/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 01 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nhiều Văn X**, sinh năm 1981; Tên gọi khác: Không; Sinh, trú quán: Thôn K, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Hoa; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 1/12; Đảng, đoàn thể: Không; Con ông Nhiều Văn D, sinh năm 1960 và bà Quan Thị K, sinh năm 1962; Có vợ thứ nhất là Trung Thị N1, sinh năm 1990 (đã ly hôn); Có vợ thứ hai là Nông Thị X1, sinh năm 1980; Có 02 con, con lớn sinh năm 2000, con nhỏ sinh năm 2019.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 48/HSST ngày 04/12/2003 của Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang xử phạt Nhiều Văn X 06 tháng tù về tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*”, thời hạn tính từ ngày tạm giam giữ ngày 09/9/2003, buộc X bồi thường số tiền 3.500.000 đồng cho bị hại và phải chịu án phí hình sự, dân sự sơ thẩm tổng số tiền 225.000 đồng. X chấp hành xong theo quyết định đình chỉ số 33 ngày 16/10/2009 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 03/2008/HSST ngày 17/01/2008 của Tòa án nhân dân Quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng xử phạt Nhiêu Văn X 04 năm tù về tội “*Lưu hành tiền giả*”, thời hạn tính từ ngày tạm giam giữ ngày 10/9/2007 phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 50.000 đồng. Năm 2011, X chấp hành xong hình phạt tù về địa phương; tháng 5/2015 chấp hành xong khoản án phí. Đến thời điểm phạm tội này bị cáo đã được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giam từ ngày 12/11/2020. Hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang. Có mặt tại phiên tòa.

- **Người bào chữa cho bị cáo:** Ông Thân Văn L, Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bắc Giang (Có mặt).

- **Người làm chứng:**

1. Anh Đoàn Hoài B, sinh năm 1974 (Vắng mặt).

Nơi cư trú: Tổ dân phố T, thị trấn C, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

2. Anh Phạm Văn Th, sinh năm 1973 (Vắng mặt).

Nơi cư trú: Thôn P, xã Q, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

- **Người chứng kiến:**

1. Anh Trương Thế T, sinh năm 1991 (Vắng mặt).

Nơi cư trú: Thôn C, xã H, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

2. Ông Bùi Lê H, sinh năm 1951 (Vắng mặt).

Nơi cư trú: Tổ dân phố L, thị trấn C, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 12 giờ 10 phút ngày 12/11/2020, Tổ Công tác thuộc Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện Lục Ngạn, trong quá trình tuần tra tại Tổ dân phố L, thị trấn C, huyện L phát hiện một nam thanh niên có biểu hiện nghi vấn tàng trữ trái phép chất ma túy nên đã yêu cầu kiểm tra. Khi tiến hành kiểm tra nam thanh niên khai tên là Nhiêu Văn X, sinh năm 1981, trú tại thôn K, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang và tự giác lấy từ trong túi quần bên trái đang mặc trên người giao nộp: 01 (một) túi ni lon màu trắng, một đầu có rãnh khóa nhựa, phía trên có viền màu đỏ, bên trong có chứa tinh thể màu trắng; 01 (một) gói giấy bạc, bên trong có 04 (bốn) túi ni lon màu trắng, một đầu có rãnh khóa nhựa màu trắng, bên trong mỗi túi đều chứa một viên nén hình tròn màu hồng đỏ, một mặt của mỗi viên nén có chữ WY và 01 (một) túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khóa nhựa, phía trên có viền màu xanh, bên trong chứa 01 (một) viên nén hình tròn, màu hồng đỏ, một mặt của viên nén có chữ WY; 02 (hai) túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khóa nhựa, phía trên có đường viền màu xanh, bên trong mỗi túi đều có một

gói giấy bạc, bên trong mỗi gói giấy bạc đều có chứa chất cục bột màu trắng, X khai toàn bộ số vật chứng nêu trên đều là ma túy do X vừa mua được của một người đàn ông không quen biết. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản niêm phong toàn bộ số vật chứng nghi là ma túy do Nhiêu Văn X giao nộp nêu trên vào phong bì thư ký hiệu “QT” có chữ ký của những người tham gia. Sau đó Tổ công tác đưa Nhiêu Văn X về Ủy ban nhân dân thị trấn Chũ, huyện Lục Ngạn lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ tang vật nghi là ma túy được niêm phong trong bì thư ký hiệu “QT”.

Cùng ngày Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn đã tiến hành khám xét khẩn cấp tại nơi ở của Nhiêu Văn X tại thôn K (nay là thôn K), xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang. Kết quả khám xét không phát hiện, thu giữ, đồ vật, tài liệu gì liên quan đến ma túy.

Về nguồn gốc số ma túy trên, Nhiêu Văn X khai: Bản thân X là người nghiện chất ma túy, khoảng 11 giờ ngày 12/11/2020 X đi bộ đến khu vực tổ dân phố L, thị trấn C, huyện L với mục đích tìm mua ma túy đem về để sử dụng. Khi đến nơi, X đi vào một ngõ nhỏ thì gặp một người đàn ông lạ mặt, không biết tên, tuổi địa chỉ, người này khoảng từ 40 đến 45 tuổi, cao khoảng 1m65, dáng người gầy đen. X đã mua của người đàn ông đó 2.000.000 đồng được số ma túy nêu trên. Sau khi mua được ma túy X cất giấu vào trong túi quần đang mặc trên người rồi đi về nhà, trên đường về thì bị lực lượng Công an huyện Lục Ngạn phát hiện thu giữ.

Cùng ngày 12/11/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn ra Quyết định trưng cầu giám định đối với số mẫu vật được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu “QT”. Tại bản Kết luận giám định số 1651/KL-KTHS ngày 13/11/2020 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận:

“Trong 01 (một) phong bì thư có ký hiệu “QT” đã được niêm phong gửi giám định:

- Tinh thể màu trắng đựng trong 01 (một) túi ni lon màu trắng một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, viên màu đỏ là ma túy, có khối lượng 2,183 gam loại ma túy Methamphetamine.

- 05 (năm) viên nén hình tròn màu hồng đỏ, trên một mặt của mỗi viên nén đều có chữ “WY” đựng trong 05 (năm) túi nilon (Trong đó có 04 (bốn) túi nilon màu trắng, một đầu của mỗi túi đều có rãnh khóa bằng nhựa và 01 (một) túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khóa bằng nhựa viên màu xanh) đều là ma túy, có khối lượng 0,461 gam, loại Methamphetamine.

- Chất cục bột màu trắng đựng trong 02 (hai) gói giấy bạc, mỗi gói giấy bạc đựng trong 01 (một) túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, viên màu xanh là ma túy có khối lượng 0,778 gam, loại Heroine.”

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Nhiêu Văn X, do X không biết tên tuổi địa chỉ cụ thể của người này nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý.

Về vật chứng vụ án chứng gồm: 01 (một) phong bì thư được niêm phong dán kín bên ngoài có ký hiệu “QT” do phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc

Giang hoàn lại sau giám định, có chữ ký của giám định viên được chuyển kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự huyện Lục Ngạn để bảo quản, xử lý theo quy định.

Từ những nội dung trên, bản Cáo trạng số 03/CT-VKS-HS ngày 04 tháng 01 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang đã truy tố Nhiêu Văn X về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nhiêu Văn X đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản Cáo trạng đã truy tố. Người làm chứng đã được tổng đạt giấy triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đã công bố lời khai của những người này tại phiên tòa.

Sau phần xét hỏi, tại phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn giữ nguyên quan điểm như bản Cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nhiêu Văn X phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt Nhiêu Văn X từ 03 năm tù đến 04 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 12/11/2020. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì thư được niêm phong dán kín bên ngoài có ký hiệu “QT” do phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang hoàn lại sau giám định, có chữ ký của giám định viên.

4. Về án phí: Miễn cho bị cáo không phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

Trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo trình bày luận cứ bào chữa: Đồng ý với đại diện Viện kiểm sát về tội danh, điều luật áp dụng. Tuy nhiên về mức hình phạt là cao vì bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng mức hình phạt đối với bị cáo từ 02 đến 03 năm tù.

Đại diện Viện kiểm sát đối đáp: Về mức hình phạt đã cân nhắc toàn diện về hành vi, mức độ hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo gây nên, Bị cáo là người có nhân thân xấu nhưng không lấy đó làm bài học cho bản thân mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm về đề nghị mức hình phạt.

Các bên không có ý kiến tranh luận khác.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại các bản tự khai, biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung bị can mà bị cáo đã trình bày nội dung lời khai là hoàn toàn tự nguyện. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa người làm chứng vắng mặt, Hội đồng xét xử thấy trong hồ sơ đã có đầy đủ lời khai thể hiện quan điểm của họ và sự vắng mặt của họ không gây ảnh hưởng đến việc xét xử. Căn cứ vào Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt những người này.

[2] Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan cảnh sát điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy đã có đủ cơ sở kết luận:

Nhiều Văn X, sinh năm 1981, trú tại thôn K, xã T, huyện L là người nghiện chất ma túy. Khoảng 11 giờ ngày 12/11/2020 X đi bộ đến Tổ dân phố L, thị trấn C, huyện L, tỉnh Bắc Giang mua của một người đàn ông không quen biết 2.000.000 đồng, được 2,644 gam ma túy Methamphetamine và 0,778 gam ma túy Heroine, với mục đích mang về để sử dụng dần. Trên đường về X bị tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện Lục Ngạn phát hiện bắt quả tang, thu giữ toàn bộ số ma túy nêu trên. **Tổng khối lượng hai chất ma túy do X tàng trữ trái phép là 3,422 gam.**

[3] Hành vi của Nhiều Văn X đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Bản Cáo trạng và bản Luận tội của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn tại phiên tòa đã truy tố bị cáo Nhiều Văn X về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội và đúng quy định pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chế độ quản lý độc quyền các chất ma túy của Nhà nước, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an ở địa phương và đời sống xã hội. Ma túy là hiểm họa của loài người, làm xói mòn nếp sống văn minh và đạo đức xã hội. Ma túy còn làm lây lan các loại dịch bệnh xã hội, ngoài ra ma túy còn là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm nguy hiểm khác. Do đó cần phải xử lý nghiêm đối với bị cáo nhằm giáo dục riêng cũng như để đấu tranh phòng ngừa đối với loại tội phạm này nói chung.

[5] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy:

- Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu, đã từng bị xét xử và kết án về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” và tội “Lưu hành tiền giả”.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Xét tính chất vụ án, mức độ và hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát mới đủ điều kiện để cải tạo bị cáo thành công dân tốt, có ích cho xã hội.

[7] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, thuộc diện đồng bào dân tộc thiểu số sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên cần miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo theo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ chấp nhận.

[8] Quá trình điều tra Nhiều Văn X khai nhận người đàn ông đã bán ma túy cho Nhiều Văn X, do X không biết tên tuổi địa chỉ cụ thể của người này nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý.

[9] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 (một) phong bì thư được niêm phong dán kín bên ngoài có ký hiệu “QT” do phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang hoàn lại, có chữ ký của giám định viên; bên trong là ma túy hoàn lại sau giám định. Vật chứng là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

[10] Về án phí: Bị cáo thuộc đối tượng “Đồng bào dân tộc thiểu số sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn” nên căn cứ quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, miễn cho bị cáo không phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban

Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nhiều Văn X phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Xử phạt Nhiều Văn X 04 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giam ngày 12/11/2020. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì thư được niêm phong dán kín bên ngoài có ký hiệu “QT” do phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang hoàn lại sau giám định, có chữ ký của giám định viên.

4. Về án phí: Miễn cho bị cáo Nhiều Văn X không phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về Thời hạn kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Lục Ngạn;
- Công an huyện Lục Ngạn;
- Chi cục THADS huyện Lục Ngạn;
- Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- UBND xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang;
- Lưu: VP và hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Lê Văn Khiết